

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN****1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần: **Quan hệ các nước trong khu vực ASEAN và Việt Nam (Relationship between ASEAN and Vietnam)**
- Mã học phần: 1722252
- Số tín chỉ: 02
- Thuộc chương trình đào tạo của bậc, ngành: Đại học, ngành Quan hệ quốc tế

**- Số tiết học phần:**

- Nghe giảng lý thuyết : 20 tiết
- Thảo luận : 5 tiết
- Hoạt động theo nhóm : 5 tiết
- Tự học : 60 giờ

- **Khoa/ Bộ môn phụ trách học phần:** Khoa Quan hệ quốc tế

**2. Học phần trước:** (Tên các học phần sinh viên cần phải học trước nếu có)**3. Mục tiêu của học phần:** *(là kết quả học tập mong đợi người học đạt được)*

- Nêu được những đặc điểm cơ bản về lịch sử hình thành và phát triển của các quốc gia khu vực Đông Nam Á.
- Tóm tắt được quá trình hình và phát triển của hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)
- Phân tích được quá trình gia nhập và vai trò của Việt Nam trong ASEAN.
- Phân tích các mối quan hệ giữa Việt Nam và các quốc gia trong khối ASEAN.

**4. Chuẩn đầu ra:**

	<b>Nội dung</b>	<b>Đáp ứng CĐR CTĐT</b>
<b>Kiến thức</b>	4.1.1. Kiến thức tổng quát về lịch sử hình thành và phát triển các quốc gia Đông Nam Á và tổ chức ASEAN.	<b>K1</b>
	4.1.2. Kiến thức lý luận và phân tích các vấn đề quan hệ giữa Việt Nam và các nước ASEAN	<b>K1</b>

<b>Kỹ năng</b>	4.2.1. Kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề	<b>S1, S6</b>
	4.2.2. Kỹ năng phân tích, đánh giá vấn đề QHQT một cách khoa học	<b>S1, S6</b>
<b>Thái độ</b>	4.3.1 Tôn trọng các mối quan hệ hợp tác và quan điểm của Việt Nam về ngoại giao trong quan hệ với các nước ASEAN	<b>A2</b>
	4.3.2 Hình thành quan điểm đúng đắn, thái độ tích cực trong nghiên cứu quan hệ Việt Nam – ASEAN.	<b>A2</b>

### 5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

**Quan hệ giữa các nước ASEAN – Việt Nam** bao gồm hệ thống kiến thức về quá trình hình thành và phát triển của các quốc gia Đông Nam Á và ASEAN; Vai trò, vị trí của Việt Nam trong ASEAN và mối quan hệ giữa Việt Nam với các nước thành viên.

### 6. Nội dung và lịch trình giảng dạy:

<b>Buổi</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Hoạt động của giảng viên</b>	<b>Hoạt động của SV</b>	<b>Giáo trình chính</b>	<b>Tài liệu tham khảo</b>	<b>Ghi chú</b>
1-2	Chương 1: TỔNG QUAN LỊCH SỬ CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á 1. Thời kỳ tiền sử 2. Thời kỳ lập quốc 3. Thời kỳ phong kiến 4. Thời kỳ cận-hiện đại	- Nêu vấn đề, gợi ý câu hỏi - Hướng dẫn làm việc nhóm - Hệ thống kiến thức	- Thảo luận nhóm - Nghe & ghi chép	[1] tr.5-14		
3-4	Chương 2: HIỆP HỘI CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á (ASEAN)	- Nêu vấn đề	- Thuyết trình	[1] tr.125-152	[2] tr.5-220	

	<p>1. Quá trình hình thành và phát triển</p> <p>2. Cơ cấu tổ chức và nguyên tắc hoạt động</p> <p>3. Vai trò của Việt Nam trong ASEAN</p> <p>3.1. Quá trình gia nhập</p> <p>3.2. Những đóng góp của Việt Nam trong ASEAN</p>	<p>- Củng cố nội dung</p> <p>- Hệ thống kiến thức</p>	<p>theo phân công</p> <p>- Nghe, ghi chép</p>			
5-6-7-8	<p>Chương 3: QUAN HỆ VIỆT NAM – ASEAN (1967-1992)</p> <p>1. Quan điểm của Việt Nam đối với ASEAN (1967-1976)</p> <p>2. Quan hệ VN-ASEAN (1976-1992)</p> <p>2.1. Hội nghị thượng đỉnh ASEAN lần thứ nhất (2/1976)</p> <p>2.2. Tuyên bố chính sách 4 điểm của Việt Nam ĐCCH đối với Đông Nam Á (5/7/1976)</p> <p>2.3. Vấn đề Campuchia trong quan hệ Việt Nam – ASEAN</p>	<p>- Nêu vấn đề</p> <p>- Hệ thống kiến thức</p> <p>- Nêu vấn đề, đặt câu hỏi</p> <p>- Phân tích, giải thích</p>	<p>- Thuyết trình theo phân công</p> <p>- Trả lời câu hỏi</p> <p>- Ghi chép</p>	[1] tr.110-178	[2] tr.5-220	
9-10	<p>Chương 4: QUAN HỆ VIỆT NAM – ASEAN (1992-nay)</p> <p>1. Quá trình chuẩn bị cho VN gia nhập</p>	<p>- Nêu vấn đề, đặt câu hỏi</p>	<p>- Thảo luận theo nhóm</p>	[1] tr.110-178;	[2] tr.5-220	

	<p>ASEAN</p> <p>2. Hợp tác VN-ASEAN (1995-nay)</p> <p>2.1. An ninh - chính trị</p> <p>2.2. Kinh tế - thương mại.</p> <p>2.3. Văn hóa – giáo dục</p>	<p>- Hướng dẫn làm việc nhóm</p> <p>- Cùng cố kiến thức</p>	<p>- Nghe, ghi chép</p>			
11-12 -13 - 14-15	<p>Chương 5: QUAN HỆ GIỮA VIỆT NAM VỚI CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN ASEAN</p> <p>1. Quan hệ VN – Thái Lan</p> <p>2. Quan hệ VN – Malaysia</p> <p>3. Quan hệ VN – Philippines</p> <p>4. Quan hệ VN – Singapore</p> <p>5. Quan hệ VN – Indonesia</p> <p>6. Quan hệ VN – Campuchia</p> <p>7. Quan hệ VN – Lào</p> <p>8. Quan hệ VN – Brunei</p>	<p>- Nêu vấn đề, đặt câu hỏi</p> <p>- Hướng dẫn làm việc nhóm</p> <p>- Cùng cố kiến thức</p>	<p>- Thảo luận theo nhóm</p> <p>- Nghe, ghi chép</p>	[1] tr.9-327	[2] tr.5-220	

### 7. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Tham dự lớp học, tham gia thảo luận tại lớp
- Hoàn thành các bài tập cá nhân, bài thực hành, bài tập nhóm, kiểm tra cuối kỳ.

### 8. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

#### 8.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	5%	4.3.1, 4.3.2
2	Điểm phát biểu/bài tập cá nhân	Số bài tập đã làm/số bài tập được giao/phát biểu trên lớp	5%	4.1.1, 4.1.2, 4.2.1, 4.2.2, 4.3.1, 4.3.2
3	Điểm bài tập nhóm	- Thuyết trình & tiểu luận, làm film tư liệu - Đánh giá dựa trên phân công công việc	15%	4.1.1, 4.1.2, 4.2.1, 4.2.2, 4.3.1, 4.3.2
4	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết/trắc nghiệm	15%	4.1.1, 4.1.2, 4.2.1, 4.2.2, 4.3.1, 4.3.2
5	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết 90' - Bắt buộc dự thi	60%	4.1.1, 4.1.2, 4.2.1, 4.2.2, 4.3.1, 4.3.2

## 8.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 0.5.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân.

## 9. Tài liệu học tập:

### 9.1. Giáo trình chính:

[1] Trần Thị Mai (2007), *Lịch sử bang giao Việt Nam – Đông Nam Á*, Nxb Đại học Quốc gia TP.HCM.

### 9.2. Tài liệu tham khảo:

[2] Nguyễn Thị Thúy Hồng (2008), *Kinh tế các nước ASEAN*, Nxb Giáo dục.

## 10. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần /Buổi	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1-2	<p>Chương 1: TỔNG QUAN LỊCH SỬ CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á</p> <p>1. Thời kỳ tiền sử</p> <p>2. Thời kỳ lập quốc</p> <p>3. Thời kỳ phong kiến</p> <p>4. Thời kỳ cận-hiện đại</p>	2	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> <li>- Chuẩn bị câu hỏi thảo luận</li> </ul>
3-4	<p>Chương 2: HIỆP HỘI CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á (ASEAN)</p> <p>1. Quá trình hình thành và phát triển</p> <p>2. Cơ cấu tổ chức và nguyên tắc hoạt động</p> <p>3. Vai trò của Việt Nam trong ASEAN</p> <p>3.1. Quá trình gia nhập</p> <p>3.2. Những đóng góp của Việt Nam trong ASEAN</p>	2	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu/giáo trình theo hướng dẫn của GV</li> <li>- Thuyết trình nhóm theo phân công</li> </ul>
5-6-7-8	<p>Chương 3: QUAN HỆ VIỆT NAM – ASEAN (1967-1992)</p> <p>1. Quan điểm của Việt Nam đối với ASEAN (1967-1976)</p> <p>2. Quan hệ VN-ASEAN (1976-1992)</p> <p>2.1. Hội nghị thượng đỉnh ASEAN lần thứ nhất (2/1976)</p> <p>2.2. Tuyên bố chính sách 4 điểm của Việt Nam DCCH đối với</p>	5	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu/giáo trình theo hướng dẫn của GV</li> <li>- Thuyết trình nhóm theo phân công.</li> </ul>

	Đông Nam Á (5/7/1976) 2.3. Vấn đề Campuchia trong quan hệ Việt Nam – ASEAN			
9-10	Chương 4: QUAN HỆ VIỆT NAM – ASEAN (1992-nay) 1. Quá trình chuẩn bị cho VN gia nhập ASEAN 2. Hợp tác VN-ASEAN (1995-nay) 2.1. An ninh - chính trị 2.2. Kinh tế - thương mại. 2.3. Văn hóa – giáo dục	2	2	- Đọc tài liệu/giáo trình theo hướng dẫn của GV. - Thuyết trình nhóm theo phân công.
11- 12 - 13 - 14- 15	Chương 5: QUAN HỆ GIỮA VIỆT NAM VỚI CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN ASEAN 1. Quan hệ VN – Thái Lan 2. Quan hệ VN – Malaysia 3. Quan hệ VN – Philippines 4. Quan hệ VN – Singapore 5. Quan hệ VN – Indonesia 6. Quan hệ VN – Campuchia 7. Quan hệ VN – Lào 8. Quan hệ VN – Brunei	5	5	- Đọc tài liệu/giáo trình theo hướng dẫn của GV - Thuyết trình nhóm theo phân công

Ngày....tháng... năm 201

**Trưởng khoa**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày....tháng... năm 201

**Tổ trưởng Bộ môn**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày....tháng... năm 201

**Người biên soạn**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày....tháng... năm 201

**Ban giám hiệu**